TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-PT
Ngày 21-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Hà Quang Huy**

Ông **Hoàng Hữu Truyền**

- Thư ký phiên tòa*:* Bà **Triệu Thị Tuyết** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Ông **Nông Ngọc Thuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh BK tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2019/TLPT - HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST, ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BK.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Hoàng Văn C, sinh ngày 10/11/1980; tại huyện BB, tỉnh BK. Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn BC, xã NM, huyện BB, tỉnh BK; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân B (Đã chết) và bà Tô Thị Ng; Vợ: Nông Thị H và có 02 con; Nhân thân: Tốt; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại*:*** Anh **Nông Văn D**, sinh ngày 22/6/1989; Nơi cư trú: Thôn BC, xã NM, huyện BB, tỉnh BK. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông **Sầm Đức Tùng** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh BK. Có mặt.

*** Người giám định:** + Ông **Nông Văn Hoan** (có mặt)

+ Ông **Nông Văn Sỹ** (có mặt)

Đều là Giám định viên của Trung tâm giám định pháp y, Sở y tế tỉnh BK.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không liên quan đến kháng cáo Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/7/2018, bị cáo Hoàng Văn C có mời Nông Văn H, Trần Văn K người cùng thôn đến nhà ăn cơm tối nhưng chỉ có Nông Văn H đến. H Khi C và H đang ăn cơm thì có Nông Văn D, Hoàng Văn Q đến. Sau đó có Hoàng Văn C, Trần Văn T, Nông Văn C, Hà Văn M, Trần Văn Kh, Hoàng Văn D, Nông Văn T đến nhưng không vào trong nhà mà tụ tập ở sân nhà C, thấy có người ở ngoài sân D cùng Q ra ngoài với mọi người và tổ chức đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa tại sân nhà C. Sau khi ăn cơm xong C, H đi ra thấy mọi người đang đánh bạc nên cũng tham gia đánh bạc. Hoàng Văn C đánh mấy ván thì thua hết tiền nên hỏi mượn tiền của Hoàng Văn Q nhưng Q không cho mà lại đưa tiền cho Nông Văn T nên giữa C và T xảy ra cãi nhau, thấy vậy mọi người bảo C hết tiền rồi thì không đánh bạc nữa nhưng C lại đi vào nhà lấy tiền, trong lúc C vào nhà thì Hoàng Văn C vứt hết quân bài dùng để đánh bạc đi, khi C ra không thấy quân bài đâu đã cầm bộ bát đĩa dùng để đánh bạc đập vỡ. Thấy vậy, Nông Văn D liền nói *"Ở Đầu Đẳng này đánh nhau chưa sợ ai"* rồi đi về, C nghe thấy vậy nên bực tức đã vào hiên nhà lấy con dao (dao phay loại dao thái chuối) chạy ra đến góc sân nhà thì đuổi kịp D, C dùng tay phải cầm dao chém một phát trúng vào lưng D, thấy vậy Hà Văn M chạy đến giật lấy con dao trong tay C đem đi vứt ở cạnh đường. Sau đó, Nông Văn D được mọi người đưa đi điều trị tại Bệnh viện huyện BB.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/GĐPY ngày 26/7/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh BK kết luận: Nông Văn D bị một vết thương phần mềm ở vùng lưng; kích thước 16 cm x 0,3 cm; Vị trí chếch chéo qua mặt sau cột sống ở vị trí D12 có tỉ lệ thương tật là 11% (Mười một phần trăm).

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST, ngày 08/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BK đã tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"***.**

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 24 *(Hai mươi tư)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nông Văn D các khoản với tổng số tiền là 7.000.000[đ] *(Bảy triệu đồng).*

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo.

Sau khi cấp phúc thẩm thụ lý vụ án, ngày 06 tháng 5 năm 2019 Tòa án nhân dân tỉnh BK nhận được đơn đề nghị của ông Sầm Đức Tùng – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh BK là người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C. Đề nghị giám định lại tỷ lệ thương tích của Nông Văn D

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa nhận thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã nộp số tiền 10 triệu đồng tại Chi cục thi hành án dân sự nhằm để bồi thường khắc hậu quả cho người bị hại; bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy Chương kháng chiến, do vậy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giảm hình phạt cho bị cáo đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo thì vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK phát biểu quan điểm: Nhận thấy đơn kháng cáo của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên có căn cứ xem xét theo quy định. Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện nộp một khoản tiền tại Cơ quan thi hành án dân sự với mục đích để bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51/BLHS, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy Chương kháng chiến, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Đối với việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 52 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát nhận thấy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ sự việc C thua bạc và vay tiền Q để đánh bạc nhưng Q không cho. Khi C vào nhà lấy tiền để tiếp tục đánh bạc thì nhóm đánh bạc giải tán, C vứt quân bài đánh bạc đi nên C bực tức, thấy vậy D lại nói *"Ở Đầu Đẳng này đánh nhau chưa biết sợ ai"*, lời nói của D làm

cho C càng thêm bực tức và bị kích động nên mới dùng dao chém D, do vậy hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp "Phạm tội có tính chất côn đồ". Tuy nhiên cấp Cấp sơ thẩm nhận định hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội có tính chất côn đồ" và áp dụng điểm d, khoản 1 Điều 52/BLHS đối với bị cáo là không đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội có tính chất côn đồ" đối với bị cáo và chấp nhận kháng cáo của bị cáo chuyển hình phạt 24 tháng tù sang 24 tháng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của người bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo, do vậy đơn kháng cáo của bị cáo có căn cứ để HĐXX xem xét.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Do bực tức khi bị thua bạc và khi nhóm đánh bạc giải tán bị cáo đã có hành vi đập vỡ bát đĩa dùng để đánh bạc, thấy vậy Nông Văn D nói *"Ở Đầu Đẳng này đánh nhau chưa biết sợ ai"* rồi đi về. Sẵn trong người đang bức tức, lời nói của D đã làm cho bị cáo bị kích động, không làm chủ được hành vi của mình nên vào khoảng 20 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2018 tại sân nhà Hoàng Văn C thuộc thôn Bản C, xã NM, huyện BB, tỉnh BK bị cáo đã có hành vi dùng dao (Loại dao phay thái chuối dài khoảng 50 cm, rộng khoảng 05 cm, cán bằng gỗ) chém một nhát trúng vào phần lưng của D gây thương tích, với tỷ lệ thương tật là 11%.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ hơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa nhận thấy nguyên nhân dẫn đến hành vi của bị cáo xuất phát từ sự việc có một nhóm người đến đánh bạc tại sân của nhà bị cáo nên bị cáo cũng tham gia đánh bạc và bị thua, sau đó bị cáo đã vay tiền của Q nhưng Q không cho vay mà Q lại cho T vay tiền, khi bị cáo vào nhà lấy tiền để tiếp tục đánh bạc thì nhóm đánh bạc giải tán, bị cáo nhìn thấy C ném quân bài đánh bạc đi, bị cáo bực tức đã đập vỡ bát, đĩa dùng để đánh bạc, thấy vậy D nói *"Ở Đầu Đẳng này đánh nhau chưa biết sợ ai"*, do đang bực tức, lời nói của D đã làm cho bị cáo bị kích động, không làm chủ được hành vi nên bị cáo mới chạy vào hiên nhà dùng dao đuổi theo chém D. Hành vi phạm tội của bị cáo không phải vì lý do vô cớ, không thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ, tuy nhiên Cấp sơ thẩm nhận định hành vi của bị cáo có "tính chất côn đồ" và áp dụng điểm d, khoản 1 Điều 52

BLHS đối với bị cáo là không đúng quy định của pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo.

Đối với tội Cố ý gây thương tích, tình tiết "Phạm tội có tính chất côn đồ" là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 134 BLHS, nhưng Cấp sơ thẩm lại xác định đó là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng tình tiết này theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 52 BLHS là trái với quy định tại khoản 2 Điều 52 BLHS: *"Các tình tiết đã được Bộ luật này quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng"*.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo, HĐXX xét thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS; sau khi sự việc xảy ra bị cáo chủ động nộp số tiền 10.000.000đ tại cơ quan Thi hành án dân sự nhằm bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 51/BLHS. Tuy nhiên Cấp sơ thẩm nhận định và áp dụng là tình tiết giảm nhẹ này theo khoản 2 Điều 51/BLHS là không phù hợp với quy định của pháp luật. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, đủ khả năng tự cải tạo nên căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ được chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu của người bào chữa về việc giám định lại, tại phiên tòa người bào chữa đã rút đơn đề nghị không yêu cầu giám định lại đối với Nông Văn D. Việc rút yêu cầu của người bào chữa là hoàn toàn tự nguyện nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 08/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BK.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NM, huyện BB, tỉnh BK giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh
- Công an huyện BB;
- VKSND huyện BB;
- TAND huyện BB;
- Chi cục THADS huyện BB;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Quốc Tuấn

CÁC THẨM PHÁN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Hà Quang Huy - Hoàng Hữu Truyền	**Ma Quốc Tuấn**